

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 46/2021/ST-HNGĐ

Ngày 08/9/2021

“V/v hôn nhân, con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tài Em.

2. Ông Liêu Tài Ngoánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Văn Dư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Mai Thanh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 68/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2021 và các quyết định hoãn phiên tòa số 36/2021/QĐST-DS ngày 03/8/2021, số 40/2021/QĐST-DS ngày 19/8/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1980.(vắng mặt)

Địa chỉ: TĐ-TT-TN, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Chị Trang Huỳnh N, sinh 1988.(vắng mặt)

Địa chỉ: AT-VMB-HB, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là anh Nguyễn Văn H trình bày (Biên bản lấy lời khai ngày 09/4/2021): Anh và chị Trang Huỳnh N xây dựng hôn nhân vào năm 2009 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ngày 26/7/2010. Vợ chồng anh có 01 người con chung là Nguyễn Trang Hoàng P, sinh ngày 31/8/2010 đang sống với chị N. Anh và chị N không có tài sản chung và không có nợ chung.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng tôi có cuộc sống không hòa hợp; thường xuyên cự cãi do bất đồng quan điểm sống; mâu thuẫn kéo dài nhiều năm mà không có biện pháp thực tế nào để giải quyết; từ đó dẫn đến mâu thuẫn ngày càng lớn, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc; vợ chồng sống ly thân khoảng 07 năm nay; hiện tại anh sống tại TĐ-TT-TN, tỉnh Tây Ninh, còn chị N sống ở AT-VMB-HB, tỉnh Bạc Liêu; trong thời gian ly thân vợ chồng không có biện pháp nào để hàn gắn quan hệ hôn nhân mà mỗi người tự sống riêng.

Nay, anh yêu cầu ly hôn với chị Trang Huỳnh N và giao cháu Nguyễn Trang Hoàng P cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Ngoài ra, anh không còn yêu cầu gì khác.

Bị đơn là chị Trang Huỳnh N đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai, Nng chị N vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến trình bày của chị N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, cũng N tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Văn H đối với chị Trang Huỳnh N.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trang Hoàng P, sinh ngày 31/8/2010 cho chị N được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình: Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trang Huỳnh N là bị đơn vắng mặt lần thứ 02 tại phiên tòa không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ; nguyên đơn anh Nguyễn Văn H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Trang Huỳnh N xây dựng hôn nhân gia đình năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Tân, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ngày 26/7/2010, theo giấy chứng nhận kết hôn số 45 ngày 26/7/2010 nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa anh H và chị N là hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của anh H thấy rằng: Mâu thuẫn giữa anh H và chị N phát sinh do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên vợ chồng có cuộc sống không hòa hợp, từ đó vợ chồng chung sống không hạnh P c và đã sống ly thân với nhau 07 năm nay. Từ đó cho thấy rằng quan hệ hôn nhân đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị N và chị N không đến tham dự và cũng không gửi văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của anh H. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh H đối với chị N, cho anh H được ly hôn với chị N.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống giữa anh H và chị N có 01 con chung là Nguyễn Trang Hoàng P, sinh ngày 31/8/2010, hiện tại cháu P đang sống ổn định cùng chị N. Xét thấy cháu P còn rất nhỏ nên cần sự chăm sóc của người mẹ. Do đó xét yêu cầu của anh H đồng ý giao cháu P cho chị N được tiếp tục nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp. Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

[5] Về cấp dưỡng: Do chị N vắng mặt và cũng không có văn bản gởi cho Tòa án về việc cấp dưỡng nên không đặt ra xem xét. Chị N có quyền yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con ở vụ án khác.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Anh H xác định không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

[7] Về án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát là hoàn toàn phù hợp được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Văn H đối với chị Trang Huỳnh N. Anh Nguyễn Văn H được ly hôn với chị Trang Huỳnh N.

2. Về con chung: Chị Trang Huỳnh N được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trang Hoàng P, sinh ngày 31/8/2010. Anh Nguyễn Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

3. Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng, anh H đã tạm dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002515 ngày 09/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- UBND xã Phú Cường;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Linh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi... giờ...Pt, ngày 07 tháng 5 năm 2018
Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Văn Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Miên
2. Bà Trần Thị Kiều Oanh

Tiến hành nghị án vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 271/2017/TLST-HNGĐ
ngày 27 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân gia đình, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Lưu Ngọc Diễm, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp 10, xã Tân phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu;

Bị đơn: anh Nguyễn Văn Nhó, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp Đồng Lớn 2, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu;

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN N SAU

Sau khi nghị án, thảo luận Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 tất cả các vấn đề sau:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lưu Ngọc Diễm với anh Nguyễn Văn Nhó.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh Khôi, sinh ngày 01/02/2013 cho chị Lưu Ngọc Diễm tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn Nhó có quyền và nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

3. Án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình: Chị Lưu Ngọc Diễm phải chịu 300.000 đồng, chị Diễm đã tạm dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003768 ngày 27/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nghị án kết thúc vào hồi ... giờ ... Pt, ngày 07 tháng 5 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN VĂN MIÊN TRẦN THỊ KIỀU OANH LỮ VĂN TUẤN